

Số: 260/2023/ENV

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2023

V/v: Kết quả sửa đổi, bổ sung Phụ lục CITES sau Hội nghị các quốc gia thành viên CITES lần thứ 19.

Kính gửi: Quý Cơ quan

Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) là một tổ chức xã hội trực thuộc Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) với nhiệm vụ bảo vệ đa dạng sinh học của đất nước thông qua việc hỗ trợ các cơ quan chức năng tăng cường thể chế, chính sách và thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã (ĐVHD). Từ năm 2005 đến nay, ENV đã và đang hỗ trợ các cơ quan chức năng giám sát, xử lý các vi phạm liên quan đến ĐVHD, đồng thời quản lý đường dây nóng 18001522 hỗ trợ báo cáo vi phạm về ĐVHD tới cơ quan chức năng và duy trì Cơ sở dữ liệu vi phạm về ĐVHD với khoảng hơn 25.000 vụ việc tính đến thời điểm hiện tại.

Từ ngày 14 - 25/11/2022, Hội nghị các quốc gia thành viên Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) lần thứ 19 đã được tổ chức tại thành phố Panama nước Cộng hòa Panama. Tại hội nghị này, các quốc gia thành viên đã thông qua 46/52 đề xuất được đưa ra nhằm tăng hoặc giảm kiểm soát trong buôn bán quốc tế đối với một số loài ĐVHD và bộ phận, sản phẩm của chúng với mục tiêu đảm bảo tính bền vững của những quần thể loài này trong tự nhiên.

Những sửa đổi Phụ lục CITES đã có **hiệu lực kể từ ngày 23/02/2023** – tức là sau 90 ngày kể từ ngày kết thúc hội nghị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều XV CITES (trừ khi có quy định riêng khác về thời điểm hiệu lực). Các quy định đã có hiệu lực sẽ ràng buộc với tất cả các quốc gia thành viên trong đó có Việt Nam.

Theo quy định tại Điều 33 Nghị định 06/2019/NĐ-CP¹, một trong các chức năng của cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam là: **“Dịch và công bố danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp quy định tại các Phụ lục CITES sau khi được Hội nghị các quốc gia thành viên thông qua việc bổ sung, sửa đổi”**. Ngày 17/02/2023 vừa qua, Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES Việt Nam đã ban hành Thông báo số 25/TB-CTVN về việc công bố Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) tại đường dẫn: <https://bit.ly/phulucCITES>²

Qua Công văn này, ENV kính chia sẻ đến Quý cơ quan một số thay đổi nổi bật về mức độ bảo vệ loài theo CITES đối với những loài phân bố tự nhiên và/hoặc thường thấy trong hoạt động buôn bán trái phép tại Việt Nam cũng như ảnh hưởng của các thay đổi này trong quá trình áp dụng quy định pháp luật về quản lý và xử lý vi phạm (*Vui lòng xem bản đính kèm*). Để nắm bắt toàn bộ sửa đổi, bổ sung Phụ lục CITES, Quý Cơ quan vui lòng xem thêm nội dung Thông báo số 25/TB-CTVN của Cơ quan thẩm quyền quản lý CITES nêu trên.

¹ Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/1/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ).

² Hoặc quét mã QR:



ENV hy vọng những nội dung này là hữu ích và hỗ trợ cho Quý Cơ quan trong quá trình thực thi quy định pháp luật về quản lý và xử lý vi phạm liên quan đến ĐVHD. Nếu cần hỗ trợ hoặc trao đổi về các nội dung được ENV chia sẻ, Quý Cơ quan vui lòng liên hệ trực tiếp đến ENV theo thông tin phía dưới.

Bên cạnh đó, ENV hiện vẫn đang duy trì và phát triển nhóm cán bộ xử lý vi phạm về ĐVHD trên Google Groups nhằm cung cấp một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất những thông tin, chính sách mới, vụ việc điển hình, bài học kinh nghiệm có liên quan trong công tác thực thi pháp luật về bảo vệ ĐVHD đến các cán bộ đầu mối phụ trách tại các cơ quan chức năng. Do đó, trong trường hợp Quý Cơ quan mong muốn cán bộ có liên quan được cập nhật trong nhóm thư điện tử nói trên, Quý Cơ quan vui lòng cung cấp tên, email và số điện thoại của cán bộ phụ trách đến địa chỉ email cgteam.env@gmail.com để ENV gửi lời mời tham gia.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP.

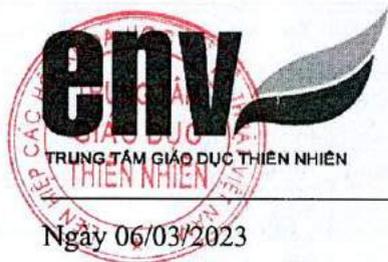
Mọi thông tin phản hồi xin liên hệ:

Phòng Chính sách và Pháp luật
Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV)
Phòng 1701, Tòa nhà 17T5, Hoàng Đạo
Thúy, Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: 024 6281 5427 / Fax: 024 6281 5423
Email: cgteam.env@gmail.com

TM. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THIÊN NHIÊN
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



*** BUI THI HÀ**



Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV)

Hòm thư - 222

Bưu điện Hà Nội

Tel: +84 24 6281 5424

Email: env@fpt.vn

Website: www.thiennhien.org

Ngày 06/03/2023

MỘT SỐ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG PHỤ LỤC CÔNG ƯỚC VỀ BUÔN BÁN QUỐC TẾ ĐỘNG VẬT, THỰC VẬT HOANG DÃ NGUY CẤP (CITES) LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ (ĐVHD) TẠI VIỆT NAM

| STT | Loài | Tên khoa học | Mức độ bảo vệ cũ | Mức độ bảo vệ mới | Quy định quản lý | Quy định xử lý vi phạm |
|-----|----------------------------|---------------------------|---|--|---|---|
| 1 | Rùa hộp trán vàng miền bắc | <i>Cuora galbinifrons</i> | <ul style="list-style-type: none"> Danh mục NĐ 160¹; Nhóm IB NĐ 06²; Phụ lục II CITES³. | <ul style="list-style-type: none"> Danh mục NĐ 160; Nhóm IB NĐ 06; Phụ lục I CITES. | <p>Không thay đổi.</p> <p>Nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và có giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học hoặc mã số cơ sở nuôi phù hợp với mục đích nuôi; Đảm bảo đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp. <p>Kinh doanh: KHÔNG ĐƯỢC PHÉP KINH DOANH với các cá thể có nguồn gốc từ tự nhiên</p> <p>Lưu ý: Trong quá trình nuôi, kinh doanh phải thực hiện ghi chép, cập nhật các loại sổ theo dõi theo quy định⁴.</p> | <p>Không thay đổi.</p> <p>Theo đó, hầu hết vi phạm đối với loài NĐ 160 đều bị truy cứu trách nhiệm hình sự (trừ hành vi quảng cáo và một số vi phạm về trình tự thủ tục có thể bị xem xét xử lý vi phạm hành chính) theo Điều 244 BLHS⁵</p> |

¹ Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ).

² Nghị định 06/2019/NĐ-CP ngày 22/1/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ).

³ Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

⁴ Xem thêm các quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP và Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT.

⁵ Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội).

| | | | | | | |
|---|--|--|--|---|---|---|
| 2 | Rồng đất | <i>Physignathus cocincinus</i> | Động vật khác trong chăn nuôi ⁶ | Phụ lục II CITES | <p>Nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và được cấp mã số cơ sở nuôi phù hợp với mục đích nuôi; • Đảm bảo đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp. <p>Kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phải đảm bảo đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp và thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật. <p>Lưu ý: Trong quá trình nuôi, kinh doanh phải thực hiện ghi chép, cập nhật các loại sổ theo dõi theo quy định⁷.</p> | Xử phạt vi phạm hành chính theo NĐ 35 ⁸ hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 234 BLHS tùy theo hành vi, giá trị tang vật và/hoặc lịch sử vi phạm |
| | Rùa Matamata | <i>Chelus fimbriata, Chelus orinocensis</i> | ĐVHD trên cạn khác ⁹ | | | |
| | Các loài rùa bùn thuộc họ Kinosternon | <i>Kinosternon spp.</i> | ĐVHD trên cạn khác | | | |
| | Các loài rùa xạ hương thuộc họ Sternotherus | <i>Sternotherus spp.</i> | ĐVHD trên cạn khác | | | |
| | Rùa cá sấu | <i>Macrochelys temminckii</i> | Phụ lục III CITES | | | |
| | Rùa dóp | <i>Chelydra serpentina</i> | Phụ lục III CITES | | | |
| | Các loài rùa bần đồ đầu rộng | <i>Graptemys barbouri, Graptemys ernsti, Graptemys gibbonsi, Graptemys pearlensis, Graptemys pulchra</i> | Phụ lục III CITES | | | |
| 3 | Cá mập đầu bạc | <i>Carcharhinus albimarginatus</i> | Nhóm I NĐ 26 ¹⁰ | <ul style="list-style-type: none"> • Nhóm I NĐ 26 • Phụ lục II CITES* (*Hiệu lực thi hành sau 12 tháng kể từ khi kết thúc Hội nghị) | <p>Nuôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và được cấp mã số cơ sở nuôi phù hợp với mục đích nuôi; • Đảm bảo đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp; • Một số điều kiện khác theo quy định của Luật thủy sản phù hợp với hoạt động nuôi. <p>Kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phải đảm bảo đầy đủ giấy tờ xác nhận nguồn gốc thủy sản theo quy định. | Xử phạt vi phạm hành chính theo NĐ 42 ¹¹ hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo Điều 234 BLHS tùy theo hành vi, giá trị tang vật và/hoặc lịch sử vi phạm |
| | Cá mập đốm đen đỉnh đuôi | <i>Carcharhinus melanopterus</i> | | | | |
| | Cá mập lơ cát | <i>Carcharhinus leucas</i> | | | | |
| | Cá mập hiền | <i>Carcharhinus amblyrhynchoides</i> | | | | |
| | Cá mập trắng lớn | <i>Carcharodon carcharias</i> | | | | |
| | Hải sâm hổ phách | <i>Thelenota anax</i> | | | | |
| | Hải sâm lựu | <i>Thelenota ananas</i> | | | | |

⁶ Phụ lục VIII Danh mục động vật khác được phép chăn nuôi được ban hành kèm theo Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết luật chăn nuôi (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/07/2022 của Chính phủ).

⁷ Xem thêm các quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT.

⁸ Nghị định 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 07/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ).

⁹ "Loài động vật trên cạn khác thuộc lớp chim, thú, bò sát, lưỡng cư, trừ một số loài thuộc Danh mục do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan công bố" (Điều d khoản 29 Điều 3 NĐ 06).

¹⁰ Nghị định 26/2019/NĐ-CP ngày 08/03/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

¹¹ Nghị định 42/2019/NĐ-CP ngày 16/05/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.